



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 11 Lesson 3 · Unit 12 Lesson 1 (SGK tr. 50–51)



Tuần 24

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Mẫu: Uu LI

Mỗi dòng một chữ cái: chữ hoa trước, chữ thường sau (Uu, LI). Chưa cần viết từ.

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu



us



ake



eaf



emons

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu



b s



s n



tr ck



ake



eaf

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ



•

sun



•

truck



•

lake



•

leaf



•

bus

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «bus» – bé nghe thấy chữ nào?
2. Bố mẹ đọc «sun» – bé nghe thấy chữ nào?
3. Bố mẹ đọc «truck» – bé nghe thấy chữ nào?
4. Bố mẹ đọc «lake» – chữ cái đầu là:

u	a	i
i	u	e
e	o	u
l	b	c

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. Bố mẹ đọc: «She's running.» Câu này nghĩa là:
 (A) Bạn ấy (bạn gái) đang chạy. (B) Bạn ấy (bạn trai) đang chạy.
2. Bố mẹ đọc: «He's running.» Câu này nghĩa là:
 (A) Bạn ấy (bạn gái) đang chạy. (B) Bạn ấy (bạn trai) đang chạy.



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 24

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Uu, Ll

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

 - bus  - lake  - leaf  - lemons

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

 - bus  - sun  - truck  - lake  - leaf

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

 - bus  - sun  - truck  - lake  - leaf

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. **A** (u) 2. **B** (u) 3. **C** (u) 4. **A** (l)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. **A** (Bạn ấy (bạn gái) đang chạy.) 2. **B** (Bạn ấy (bạn trai) đang chạy.)

onthi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5